

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **823** /STP-QLXLVPHC&TDTHPL
V/v báo cáo công tác theo dõi tình hình thi
hành pháp luật năm 2017

Tuyên Quang, ngày **21** tháng 9 năm 2017

Kính gửi: - Các Sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 24/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2017, Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị (như kính gửi) như sau:

1. Đề nghị các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017 gửi về Sở Tư pháp trước ngày **03/10/2017** (đồng gửi 01 bản điện tử qua địa chỉ: thuyhanh.stptq@gmail.com), trong đó:

- Đối với các cơ quan, đơn vị xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, báo cáo theo đề cương gửi kèm theo.

- Đối với các cơ quan, đơn vị không xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, báo cáo theo Đề cương báo cáo tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 10/2015/TT-BTP ngày 31/8/2015 của Bộ Tư pháp.

2. Thời điểm báo cáo từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/9/2017.

Vậy, Sở Tư pháp trân trọng đề nghị các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc Sở; (báo cáo)
- Phòng Tư pháp các huyện, TP;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, QLXLVPHC &TDTHPL(Hạnh).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hữu Trúc

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp
(Kèm theo Công văn số 303/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 21/9/2017 của Sở Tư pháp)



I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tình hình tổ chức triển khai thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

- Xây dựng Kế hoạch
- Tổ chức thực hiện Kế hoạch

....

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Tồn tại, hạn chế
- Nguyên nhân

II. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP

1. Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành, hướng dẫn thi hành trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

1.1. Đánh giá tính đầy đủ, kịp thời của việc ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

1.2. Tính thống nhất, đồng bộ của văn bản

1.3. Tính khả thi của văn bản

2. Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

2.1. Tuyên truyền, phổ biến và tập huấn các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

- Đánh giá tính đầy đủ, kịp thời, phù hợp của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật; tác động của công tác tập huấn, phổ biến pháp luật đến ý thức tuân thủ và mức độ nâng cao nhận thức pháp luật của các cơ quan, tổ chức, công dân.

2.2. Bảo đảm nguồn lực để thi hành các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

- Đánh giá về sự phù hợp của tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực, kiến nghị việc bảo đảm về tổ chức, biên chế và nguồn nhân lực về hỗ trợ doanh nghiệp.

- Đánh giá về việc ưu tiên bố trí nguồn lực để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp (việc bố trí, quản lý các loại Quỹ hỗ trợ doanh nghiệp (nếu có)).

3. Đánh giá việc tuân thủ các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

3.1. Đánh giá tình hình tuân thủ các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, gồm:

- Kết quả tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trong phạm vi lĩnh vực quản lý.

- Tình hình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 66/2008/NĐ-CP (Vấn đề bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; Giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp; Tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp và hoàn thiện pháp luật...)

- Lập danh mục các quy định cụ thể trong văn bản quy phạm pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp chưa được cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền thi hành kịp thời, đầy đủ và hướng dẫn chưa chính xác hoặc thiếu thống nhất; các quyết định áp dụng pháp luật do cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền ban hành có vi phạm về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, không bảo đảm tính chính xác.

- Đánh giá những nội dung, quy định có vấn đề nổi cộm, có vướng mắc lớn, bao gồm:

+ Những nội dung, quy định thiếu tính khả thi, không thể thực hiện trong thực tiễn;

+ Những nội dung, quy định không thống nhất, tạo khoảng trống, kẽ hở pháp luật;

+ Những nội dung, quy định dẫn đến hiện tượng có nhiều vi phạm pháp luật nghiêm trọng;

+ Đề xuất biện pháp xử lý đối với từng nội dung, quy định cụ thể.

- Đánh giá những vi phạm pháp luật điển hình:

+ Lập danh mục những vi phạm pháp luật điển hình từ phía tổ chức, cá nhân đối với các chủ thể: cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp vi phạm; cán bộ, công chức...;

+ Nguyên nhân chủ yếu của tình hình vi phạm pháp luật.

3.2. Đánh giá chung về tình hình tuân thủ và áp dụng các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (xuất phát từ nội dung của văn bản quy phạm pháp luật, công tác tổ chức thi hành, ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân)

a) Nguyên nhân khách quan

b) Nguyên nhân chủ quan

IV. GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Giải pháp

a) Hoàn thiện thể chế, pháp luật

b) Các điều kiện bảo đảm

2. Đề xuất, kiến nghị

a) Đối với Chính phủ

b) Đối với các Bộ, ngành

c) Đối với các địa phương.